

Số: 04 /KH-UBND

An Dương, ngày 21 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự
phường An Dương năm 2025**

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023; Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai các cấp ở địa phương và Điều 9 của Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đê điều, phòng, chống thiên tai.

Thông tư số 13/2021/TT-BNNPTNT ngày 27/10/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; địa điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác;

Căn cứ Văn bản số 3716/SNNMT-CCTNNPCTT, ngày 04/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng về việc thành lập cơ quan chỉ huy và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm về phòng chống thiên tai trên địa bàn cấp phường;



Căn cứ Văn bản số 3835/SNNMT-CCTNNPCTT, ngày 11/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng Kế hoạch phòng chống thiên tai, Phương án ứng phó thiên tai năm 2025 trên địa bàn cấp phường;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND Phường An Dương về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự phường An Dương;

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - phường hội của phường, Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai để ứng phó kịp thời đối với các loại hình thiên tai, giảm thiểu mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra; bảo đảm an toàn về người, tài sản, đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ và phát triển bền vững kinh tế - phường hội trên địa bàn phường. trong đó đặc biệt coi trọng kế hoạch bảo vệ dân cư sinh sống ở các vùng trũng thấp, ven sông, các khu nhà ở cũ xuống cấp.

- Nâng cao năng lực của các cấp, các ngành trong việc xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn phường.

2. Yêu cầu

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn phường hội trong việc chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

- Quán triệt, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương, thành phố về công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; nội dung kế hoạch chi tiết, cụ thể, sát thực; có sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, xuyên suốt, thống nhất giữa các lực lượng tham gia, các ngành, đơn vị, địa phương theo phương châm "Chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả" và phương châm "bốn tại chỗ" bao gồm: Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện, vật tư tại chỗ và hậu cần tại chỗ.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo, quán triệt phương châm phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai kịp thời, hiệu quả; thường xuyên rà soát điều chỉnh kế hoạch, phương án phù hợp với tình hình thực tiễn.

II. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Đặc điểm tự nhiên của phường An Dương

Phường An Dương nằm ở phía Tây Bắc thành phố Hải Phòng, cách trung tâm thành phố Hải Phòng 12 km, phía Bắc giáp phường Hồng An, phía Nam giáp phường An Lão, phía Đông giáp phường An Hải, phía Tây giáp phường An Phong. Quy mô dân số 76.879 người; 21.868 hộ; diện tích đất tự nhiên 31,23 km². Có 02 con sông chảy qua địa bàn: Sông Lạch Tray, Sông Rế. Trên địa bàn phường có nhiều cơ quan, nhà máy, xí nghiệp và các khu công nghiệp, cụm công nghiệp lớn; là điểm đầu mối Quốc lộ 5 kết nối thành phố cảng Hải Phòng với thủ đô Hà Nội và Hưng Yên; Quốc lộ 10 kết nối tỉnh Quảng Ninh với Hải Phòng và tỉnh Thái Bình, Nam Định; Quốc lộ 17B kết nối với tỉnh Hưng Yên; đường Nguyễn Trường Tộ, đường Máng Nước, đường 351... kết nối vào trung tâm thành phố và các đại phương khác;

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Đê điều, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; các nội dung chỉ đạo của Trung ương, thành phố về công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

2.2. Tuyên truyền để nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó với thiên tai trên địa bàn phường, nhất là các hộ dân đang sinh sống, sản xuất tại các khu vực có nguy cơ ảnh hưởng của thiên tai.

2.3. Nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo thiên tai; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai từ phường đến ấp để chủ động phòng, tránh có hiệu quả; đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo kịp thời về diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai.

2.4. Các ngành, cơ quan, đơn vị chủ động cập nhật, bổ sung, hoàn thiện kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai của ngành, đơn vị sát với thực tế, theo từng cấp độ rủi ro thiên tai đảm bảo an toàn cao nhất về người và tài sản; chú trọng nâng cao năng lực điều hành, chỉ huy, tổ chức thực hiện ngay tại địa bàn cơ sở theo phương châm “bốn tại chỗ”; lồng ghép các nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - phường hội của ngành, địa phương, đơn vị.

2.5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện và kịp thời rà soát, bổ sung đảm bảo tính sát thực, khả thi các kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; đánh giá hiện trạng và xây dựng bảo vệ công trình đê điều, thủy lợi, công trình công cộng, trường học, công trình hạ tầng kỹ thuật, kho tàng, nhà xưởng,... Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đầu tư nâng cấp,

cải tạo các công trình đê điều, thủy lợi xung yếu. Kiểm tra, ngăn chặn kịp thời và cương quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi.

2.6. Rà soát, bổ sung các phương tiện, vật tư, trang thiết bị và nhu yếu phẩm thiết yếu, chủ động chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần sẵn sàng tham gia công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn theo phương châm "bốn tại chỗ".

2.7. Xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện, tập huấn, diễn tập phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2025.

2.8. Tổ chức lực lượng tuần tra canh gác đê điều, thực hiện nghiêm túc công tác trực ban phòng chống thiên tai theo quy định; đảm bảo thông tin liên lạc chỉ đạo, chỉ huy, điều hành thông suốt trong mọi tình huống sự cố, thiên tai.

2.9. Tổ chức phương án thực hiện di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của thiên tai trên địa bàn phường.

3. Xác định, đánh giá rủi ro thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp

Qua rà soát, thống kê hiện trạng các ấp, hệ thống công trình, hạ tầng giao thông, thủy lợi, chợ; đường giao thông nông thôn; các khu vực xung yếu, trọng điểm trên địa bàn phường thường xảy ra thiên tai được xác định như sau:

- Loại hình thiên tai thường gặp: Bão, áp thấp nhiệt đới; mưa lớn; giông sét; lũ, ngập lụt; sạt lở đất trên các tuyến đê bao, kênh, bờ sông; sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét đậm, rét hại, mưa đá, sương muối.

- Khu vực có nguy cơ cao dễ bị ảnh hưởng: Các hộ dân cư sống ở ven sông, vùng trũng thấp,...

- Cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh: Theo Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai.

4. Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn phường thời gian gần đây

Dưới tác động ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tần suất và cường độ thiên tai ngày càng gia tăng, diễn biến thiên tai khó lường, gây ra nhiều tổn thất về người, tài sản, các cơ sở hạ tầng về kinh tế, văn hóa, xã hội, tác động xấu đến môi trường. Năm 2024, có 09 cơn bão và 01 áp thấp nhiệt đới hoạt động trên biển Đông, trong đó có 05 cơn bão ảnh hưởng đến đất liền nước ta (bão số 02, 03, 04, 06 và 07). Thành phố Hải Phòng nói chung và phường An Dương nói riêng chịu ảnh hưởng nặng nề cơn bão số 03 - Yagi; chịu ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 02 và số 04. Có 19 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường, trong đó có 03 đợt rét đậm, rét hại. Mùa hè năm 2024 khá gay gắt với nhiều đợt nắng nóng kéo dài, trong đó có 01 đợt nắng nóng kéo dài 12 ngày. Nhiệt độ cao

nhất xuất hiện ngay từ đầu mùa (ngày 27/4) với nhiệt độ tối cao 40,5°C. Có 10 đợt nắng nóng và nắng nóng gay gắt xảy ra chủ yếu ở khu vực phía Bắc tỉnh, ở mức cao hơn trung bình nhiều năm (trung bình nhiều năm: 06-07 đợt).

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Biện pháp phi công trình

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng chống thiên tai và liên quan đến công tác phòng chống thiên tai; hướng dẫn phổ biến kỹ năng phòng, chống thiên tai, nhất là kỹ năng ứng phó khi xảy ra tình huống thiên tai lớn, phức tạp cho chính quyền địa phương, người dân và doanh nghiệp để chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống, giảm thiệt hại, nhất là các hộ dân đang sinh sống, sản xuất tại các khu vực có nguy cơ cao ảnh hưởng của thiên tai.
- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Luật Phòng chống thiên tai, Chiến lược Quốc gia phòng chống và giảm nhẹ thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; chú trọng việc lồng ghép các biện pháp phòng chống thiên tai vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - phường hội của ngành, địa phương, đơn vị.
- Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS phường, các ngành, đơn vị tiếp tục triển khai thực tốt kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả do sự cố, thiên tai gây ra.
- Xây dựng kế hoạch bổ sung mua sắm các phương tiện, trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng để phục vụ công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.
- Xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức thực hiện phương án sơ tán dân tại các khu vực xung yếu, trũng thấp, đặc biệt chú trọng tập trung sơ tán dân sinh sống tại khu vực bãi sông, đảm bảo an toàn tuyệt đối khi có sự cố, thiên tai, bão lũ xảy ra.
- Tổ chức trực ban phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn nghiêm túc theo quy định, chủ động tổ chức triển khai thực hiện phương án ứng phó, đồng thời thông tin dự báo, cảnh báo kịp thời, chính xác diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai cho Nhân dân trên địa bàn biết để chủ động phòng, tránh.
- Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai.
- Rà soát, kiểm tra, đôn đốc, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thu nộp Quỹ phòng chống thiên tai theo quy định.
- Các ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS phường theo quy định.

2. Biện pháp công trình

- Các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu thi công công trình: Đối với các công trình đang xây dựng dở dang, chủ động có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình trước, trong mùa mưa bão.

- Các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản, làm ách tắc dòng chảy kênh mương, ảnh hưởng đến việc tiêu thoát nước; kiểm tra và có kế hoạch chặt tỉa, đốn hạ cây xanh không đảm bảo an toàn; cắm biển cảnh báo tại những khu vực, vị trí xung yếu, khu vực có nguy cơ gây mất an toàn. Kiểm tra, trang bị, nâng cấp và bảo vệ hệ thống, phương tiện thông tin liên lạc, thiết bị điện; khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố về điện và có phương án đảm bảo nguồn điện dự phòng.

3. Biện pháp ứng phó đối với một số loại hình thiên tai

Để chủ động trong công tác phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn, hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai, bão lũ gây ra, cần có các biện pháp cụ thể ứng phó với từng loại hình thiên tai. Qua thống kê, rà soát, các loại hình thiên tai, thời tiết chủ yếu, thường xuyên xảy ra trên địa bàn huyện gồm: Bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lốc, sét, nắng nóng, ... đã tác động trực tiếp làm thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

3.1. Công tác ứng phó với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập úng

a) Công tác cảnh báo, truyền thông: Đài khí tượng Thủy văn cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo; Trung tâm báo chí và Truyền thông Hải Phòng và các cơ quan truyền thông thực hiện ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết, thiên tai và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố và phường về tình hình diễn biến thiên tai, các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin từ phường đến các phường, các ngành, đơn vị và đến cộng đồng dân cư thông qua hệ thống vô tuyến truyền hình, internet, hệ thống loa truyền thanh của các địa phương, các văn bản điện tử, loa cầm tay trực tiếp, xe loa tuyên truyền cơ động...

b) Công tác tổ chức ứng phó:

- Triển khai phương án phòng chống bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, ngập úng; rà soát các khu vực tập trung dân cư, khu đô thị, các khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng; thông báo tình hình mưa bão để Nhân dân chủ động ứng phó.

- Huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với bão lũ, mưa lớn, ngập úng.

- Triển khai phương án sơ tán Nhân dân ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn. Hình thức là người dân tự sơ tán là chính, có sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang như: Quân đội, Dân quân tự vệ, Công an, lực lượng xung kích... Ưu tiên sơ tán cho người già, trẻ em, phụ nữ và người bệnh. Đối với các trường hợp tổ chức, cá nhân cố tình không chấp hành, không chịu sơ tán thì tiến hành cưỡng chế.

- Kiểm tra, rà soát số lượng, vị trí các phương tiện đang hoạt động trên sông, thông báo kịp thời cho các chủ phương tiện biết vị trí, hướng di chuyển và tình hình diễn biến của bão để chủ động phòng, tránh vào các khu neo đậu, tránh trú bão an toàn, thực hiện các biện pháp khác để bảo đảm an toàn cho người và phương tiện.

- Chủ động thực hiện phương án, biện pháp bảo vệ sản xuất, bảo đảm an toàn đối với nhà ở, công trình công cộng, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình trọng điểm và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các sự cố công trình đê điều, thủy lợi, các công trình trọng điểm về kinh tế - phường hội, an ninh, quốc phòng.

- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa, lũ hoặc dòng chảy siết và khu vực nguy hiểm khác.

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi An Hải, theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước tại các sông, hệ thống kênh mương thủy lợi, tổ chức kiểm tra an toàn các công trình đê điều, thủy lợi trọng điểm xung yếu; sẵn sàng triển khai phương án phòng chống ngập úng.

- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc thông suốt đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy, điều hành công tác phòng chống thiên tai.

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn phường hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân tại khu vực xảy ra bão lũ, ngập úng.

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với sự cố, thiên tai.

- Chỉ đạo và tổ chức trực ban nghiêm túc, theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thời tiết, mưa bão, báo cáo thường xuyên, kịp thời theo quy định.

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Tiếp tục thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn; cứu chữa người bị thương, thăm hỏi động viên gia đình có người tử nạn; hỗ trợ lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh, các nhu yếu phẩm khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của Nhân dân.

- Làm tốt công tác bảo vệ tài sản của Nhà nước và Nhân dân; kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng bão lũ, thiên tai để chiếm đoạt, phá hoại tài sản của Nhà nước và Nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn phường hội.

- Sau khi bão tan, nước rút, khẩn trương tổ chức vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; sửa chữa, khôi phục nhà cửa, cơ sở y tế, giáo dục, công trình công cộng; cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu và thực hiện các biện pháp quản lý giá, bình ổn thị trường; hỗ trợ nông dân khôi phục và ổn định tổ chức sản xuất nông nghiệp.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

3.2. Công tác ứng phó với nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn

a) *Công tác cảnh báo, truyền thông:* Đài khí tượng Thủy văn cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo; Trung tâm báo chí và Truyền thông Hải Phòng và các cơ quan truyền thông thực hiện ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết, thiên tai và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố và phường về tình hình diễn biến thiên tai, các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin từ phường đến các phường, các ngành, đơn vị và đến cộng đồng dân cư thông qua hệ thống vô tuyến truyền hình, internet, hệ thống loa truyền thanh của các địa phương, các văn bản điện tử, loa cầm tay trực tiếp, xe loa tuyên truyền cơ động...

b) Công tác tổ chức ứng phó:

- Các ngành, đơn vị theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng chống nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em.

- Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi An Hải, các ngành, đơn vị liên quan theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình thời tiết, tập trung kiểm tra, đánh giá hiện trạng hệ thống các công trình thủy lợi làm nhiệm vụ tưới, tiến hành sửa chữa sự cố hư hỏng công trình; phát dọn cây cối, nạo vét, khơi thông dòng chảy kênh mương thủy lợi để thuận lợi cho việc dẫn nước.

- Vận hành hợp lý công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước sinh hoạt; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước. Tổ chức điều hành đóng mở cống lấy nước phù hợp với tình huống cụ thể, có biện pháp ứng phó với tình hình xâm nhập mặn, tận dụng triệt để nguồn nước tự chảy lấy nước ngọt từ các cống đầu mối; thực hiện tưới luân phiên trên các cánh đồng có diện tích lớn,...

- Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn.

- Đối với các diện tích có khả năng không đủ nước tưới cho lúa cần chủ động nghiên cứu, xem xét chuyển đổi cây trồng cho phù hợp.

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, phân bón,... để khôi phục sản xuất.
- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.
- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

3.3. Công tác ứng phó với rét đậm, rét hại, sương muối

a) *Công tác cảnh báo, truyền thông:* Đài khí tượng Thủy văn cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo; Trung tâm báo chí và Truyền thông Hải Phòng và các cơ quan truyền thông thực hiện ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết, thiên tai và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về tình hình diễn biến thiên tai, các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin các ngành, đơn vị và đến cộng đồng dân cư thông qua hệ thống vô tuyến truyền hình, internet, hệ thống loa truyền thanh của địa phương, các văn bản điện tử, loa cầm tay trực tiếp, xe loa tuyên truyền cơ động...

b) Công tác tổ chức ứng phó:

Các ngành, đơn vị theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng chống rét cho người, đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương như người già, trẻ em; bảo đảm nguồn thức ăn, che đậy chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm; có biện pháp bảo vệ cây trồng theo hướng dẫn, khuyến cáo của cơ quan chuyên môn; dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc men và các nhu yếu phẩm khác đề phòng rét đậm, rét hại kéo dài.

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, phân bón... để khôi phục sản xuất.
- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.
- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

3.4. Công tác ứng phó với mưa đá, lốc, sét

a) *Công tác cảnh báo, truyền thông:* Đài khí tượng Thủy văn cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo; Trung tâm báo chí và Truyền thông Hải Phòng và các cơ quan truyền thông thực hiện ưu tiên phát các bản tin diễn biến thời tiết, thiên tai và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về tình hình diễn biến thiên tai, các biện pháp phòng, chống và ứng phó. Hình thức truyền thông tin từ các ngành, đơn vị và đến cộng đồng dân cư thông qua hệ thống vô tuyến truyền hình, internet, hệ thống loa truyền thanh của địa phương, các văn bản điện tử, loa cầm tay trực tiếp, xe loa tuyên truyền cơ động...

b) Công tác tổ chức ứng phó:

- Chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn chằng chống nhà cửa, kho tàng, trường học, bệnh viện, công trình công cộng, gia cố các công trình xung yếu, xuống cấp để hạn chế thấp nhất thiệt hại khi có mưa giông, lốc xoáy xảy ra.

- Chặt tỉa các cây xanh dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện, kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pa nô, áp phích; các khu vực nhà lá, nhà tạm, nhà cũ xuống cấp và các giàn giáo, thiết bị của công trình đang thi công để có phương án gia cố đảm bảo an toàn.

- Kiểm tra, chỉ đạo thực hiện đảm bảo an toàn hành lang lưới điện, hành lang giao thông,...

- Khi thiết kế, xây dựng nhà kiên cố và các khu xây dựng phải bố trí hệ thống chống sét đảm bảo an toàn theo quy định.

- Khi có mưa giông cần tìm nơi trú ẩn an toàn; không đứng dưới các cây cao to, cột điện; không cầm vật dụng bằng sắt; tắt điện thoại không sử dụng,...

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất, chỉ đạo, hướng dẫn nông dân thu hoạch kịp thời các sản phẩm nông nghiệp đã đến kỳ thu hoạch.

- Thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, thiên tai trên các phương tiện thông tin đại chúng để chủ động phòng, tránh và ứng phó hiệu quả an toàn cho người, vật nuôi, cây trồng và các tài sản khác; hạn chế thiệt hại do mưa giông, lốc, sét gây ra đối với nhà cửa, các vật dụng, đồ dùng, máy móc, thiết bị

c) Công tác khắc phục hậu quả:

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết như:

+ Tiến hành các hoạt động tìm kiếm cứu nạn; cứu chữa người bị thương, thăm hỏi động viên gia đình có người gặp nạn; hỗ trợ Nhân dân sửa chữa lại nhà cửa, chuồng trại chăn nuôi; hỗ trợ nông dân khôi phục sản xuất nông nghiệp.

+ Sửa chữa gia cố công trình bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị gãy đổ và xử lý vệ sinh môi trường.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho Nhân dân.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân cứu trợ cho người dân bị thiệt hại sớm ổn định cuộc sống.

3.5. Biện pháp ứng phó với sạt lở tuyến đê bao, kênh

- Lực lượng ứng cứu: Công an, dân quân, dân quân tự vệ và các lực lượng khác.

- Phương tiện, trang thiết bị: Cope, máy khoan, cắt bê tông, máy bơm và các loại trang thiết bị khác.

- Phương án phòng, chống, ứng phó: UBND phường căn cứ theo tình hình thực tế khẩn trương triển khai phương án, kế hoạch ứng phó với mưa lớn, giông, lốc, sạt lở đê bao, kênh. Thống kê, đánh giá thiệt hại và tổng hợp, báo cáo về Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh theo quy định.

- Triển khai các biện pháp như rà soát các hộ phải di dời nhà hoặc sơ tán đến khu vực an toàn, triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, khôi phục đời sống và sản xuất sau thiệt hại do thiên tai.

4. Phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai

Theo quy định tại Điều 7, 8, 9, 10, 11 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, cụ thể như sau:

4.1. Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 1

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; hỗ trợ công tác ứng phó khi có đề nghị của các địa phương lân cận; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng, chống thiên tai cấp trên; đồng thời được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- Lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai phường, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

- Vật tư dự trữ do Nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của phường và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

b) Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường hoặc người được ủy quyền.

c) Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố hỗ trợ.

4.2. Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 2

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ huy các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn triển khai ứng phó thiên tai; huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến thiên tai tại địa phương; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống thiên tai và Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- Lực lượng quân đội, công an, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân, lực lượng tìm kiếm cứu nạn, lực lượng kiểm ngư và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

- Vật tư, trang thiết bị, phương tiện của thành phố, vật tư dự trữ phòng, chống thiên tai và của tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 7; tuân thủ sự chỉ huy của cơ quan cấp trên; hướng dẫn và tổ chức sơ tán người đến nơi an toàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tổ chức cưỡng chế sơ tán trường hợp tổ chức, cá nhân không tự giác chấp hành chỉ đạo, chỉ huy, hướng dẫn sơ tán phòng, tránh thiên tai vì mục đích an toàn cho người.

d) Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn hỗ trợ.

đ) Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoặc huy động các nguồn lực hỗ trợ ứng phó khi xuất hiện các tình huống thiên tai có diễn biến phức tạp, nguy cơ gây hậu quả lớn hoặc khi nhận được yêu cầu hỗ trợ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Các lực lượng tham gia hỗ trợ phòng, chống thiên tai tại địa phương phải phối hợp chặt chẽ và theo sự chỉ huy thống nhất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc người được ủy quyền.

4.3. Ứng phó rủi ro thiên tai cấp độ 3

a) Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các địa phương, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai; quyết định các biện pháp cấp bách và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để hỗ trợ các địa phương ứng phó khi có yêu cầu.

b) Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn căn cứ tình huống cụ thể chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo, bố trí sẵn sàng lực lượng, phương tiện triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn và tham gia điều phối các hoạt động ứng phó thiên tai.

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trong phạm vi quản lý, đồng thời tham gia ứng phó thiên tai theo sự chỉ đạo và huy động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm huy động nguồn lực theo thẩm quyền, chỉ huy triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trên địa bàn.

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

g) Trường hợp rủi ro thiên tai trên cấp độ 3 hoặc thiên tai có diễn biến phức tạp nguy cơ cao gây hậu quả nghiêm trọng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ trực tiếp chỉ đạo.

4.4. Ứng phó thiên tai cấp độ 4

a) Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương liên quan triển khai các biện pháp ứng phó.

b) Bộ Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp ứng phó; tham mưu thành lập Ban chỉ đạo tiền phương để xử lý tình huống đặc biệt, trực tiếp chỉ đạo điều hành tại hiện trường.

c) Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo, bố trí, sẵn sàng lực lượng, phương tiện triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn và tham gia điều phối các hoạt động ứng phó thiên tai

d) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trong phạm vi quản lý, đồng thời tham gia ứng phó thiên tai theo sự chỉ đạo và huy động của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

đ) Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm chỉ huy, huy động nguồn lực theo thẩm quyền triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai trên địa bàn, tuân thủ sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định này phù hợp với tình huống cụ thể tại địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy của cơ quan cấp trên.

4.5. Ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai

a) Trường hợp thiên tai vượt cấp độ 4, Bộ Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước ban bố tình trạng khẩn cấp về thiên tai.

b) Việc phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó tình trạng khẩn cấp về thiên tai thực hiện theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

5. Cách thức lồng, ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

5.1. Lồng ghép phòng tránh rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu vào các quy hoạch.

- Mọi quy hoạch đều cần được tiến hành lồng ghép các nội dung quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu vào trong đó.

- Đối với những quy hoạch đã có: Cần tiến hành rà soát, bổ sung các nội dung phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu mà trước đây chưa đề cập tới hoặc đã có đề cập nhưng chưa phù hợp với quy hoạch và tiêu chuẩn phòng tránh lũ, bão, sạt lở đất, xâm nhập mặn, nước biển dâng hoặc có nguy cơ gây mất an toàn cho hệ thống công trình chuyên dùng phòng, chống thiên tai. Qua rà soát, nếu phát hiện những nội dung nào trong quy hoạch không thể bảo đảm an toàn, không thể phát triển bền vững trước nguy cơ thiên tai và biến đổi khí hậu thì cần kiên quyết điều chỉnh.

- Đối với những quy hoạch của từng ngành, từng lĩnh vực sẽ tiến hành xây dựng thì cần lồng ghép ngay các nội dung của Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về giảm nhẹ rủi ro thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 vào trong quy hoạch đó.

5.2. Lồng ghép nội dung phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch phát triển ngành.

- Ngay bước điều tra cơ bản, đánh giá thuận lợi, khó khăn, thách thức; xác định nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội đã có đánh giá rủi ro thiên tai.

- Khi định ra hệ thống các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhất thiết phải tính toán đầy đủ đến các tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu. Phải tính đến các giải pháp chủ động phòng ngừa, ứng phó, khôi phục và tái thiết.

- Khi đưa ra các nhóm giải pháp thực hiện để đạt các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của ngành cần phải lựa chọn, sàng lọc từ các giải pháp đã được nghiên cứu, đề xuất trong các chương trình, dự án để có được đầy đủ các giải pháp hợp lý nhất, lồng ghép hài hòa với nhau thành một thể thống nhất, đồng thời cũng cần chú ý loại bỏ những giải pháp chồng chéo, trùng lặp giữa kế hoạch ngành với kế hoạch của địa phương.

- Các chương trình, dự án lớn đều phải được khuyến cáo về đánh giá rủi ro thiên tai, có đề xuất các giải pháp nhằm giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong quá trình thực hiện và trong giai đoạn vận hành, bảo trì. Các dự án có quy mô nhỏ đều phải có cam kết lồng ghép giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Việc lồng ghép toàn diện nhằm đảm bảo rằng các kế hoạch, chương trình phát triển và kể cả các tiểu dự án không tạo ra các hình thái thiên tai mới.

IV. LỰC LƯỢNG, VẬT TƯ, HẠ CẦN, PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI TOÀN PHƯƠNG

1. Lực lượng, phương tiện, vật tư các đơn vị

a) Các đơn vị ở khu vực gần tuyến đê tả sông Lạch Tray.

- Lực lượng: Tổng quân số 210 người.

- Phương tiện, dụng cụ: 20 xe ô tô các loại, 7 máy xúc, 300 áo phao, 105 phao tròn, 100 mai, cuốc, xẻng.

- Vật tư: 5.000 bao dứa, 3.000 cọc tre.
- Hậu cần: Đảm bảo lương thực, thực phẩm cho 5 ngày sinh hoạt
(*Có phụ lục 1 chi tiết kèm theo*).

2. Lực lượng, phương tiện, vật tư cơ động hỗ trợ cho thành phố

- Lực lượng dân quân tự vệ: 60 người
- Phương tiện: 10 xe ô tô tải.

(*Có phụ lục 2 chi tiết kèm theo*).

3. Lực lượng, phương tiện, vật tư cơ động cho phường

- Gồm lực lượng Dân quân tự vệ, An ninh cơ sở, Đoàn Thanh niên, Nhân dân phường do Ban Chỉ huy quân sự phụ trách khi có lệnh khẩn cấp của phường và thành phố yêu cầu.

- Tổng quân số: 60 người.
- Phương tiện gồm: 25 xe ô tô các loại, 02 nhà bạt, 110 phao tròn, 50 áo phao, 10.850 bao dứa, 1.057 m³ đá hộc

(*Có phụ lục 3 chi tiết kèm theo*).

4. Lực lượng, phương tiện, vật tư thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự phường

- Lực lượng: Tổng quân số là: 50 người.
- Phương tiện: 16 xe ô tô các loại, 01 xe cứu thương, 01 xe thang, 100 áo phao, 150 phao tròn, 02 nhà bạt. (*Có phụ lục 4 chi tiết kèm theo*).

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự phường

- Chỉ đạo, hướng dẫn các ngành, đơn vị điều chỉnh, bổ sung phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai. Tổ chức lập và trình duyệt phương án hộ đề toàn tuyến, phương án bảo vệ trọng điểm đề điều xung yếu cấp phường.

- Kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn của các ngành, đơn vị; chỉ đạo, điều hành ứng phó kịp thời, linh hoạt các tình huống thiên tai và các hoạt động thường xuyên về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường và Thành phố theo quy định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự phường An Dương)

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị tham mưu cho Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS phường điều hành các hoạt động phòng

ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; xây dựng phương án hộ đê toàn tuyến, phương án bảo vệ trọng điểm đê điều xung yếu, công trình thủy lợi cấp phường; chỉ đạo tổ chức tập huấn lực lượng trực ban tham mưu phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND phường, các ngành liên quan trong thu thập, xử lý thông tin, báo cáo Lãnh đạo UBND phường, Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS phường để kịp thời xử lý. Xây dựng, dự thảo các báo cáo theo quy định.

- Phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự phường, các phường, các ngành, cơ quan, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện phương án bảo vệ các trọng điểm đê điều xung yếu; chỉ đạo tổ chức tập huấn, huấn luyện lực lượng trực ban tham mưu, lực lượng kỹ thuật hộ đê, phòng chống thiên tai; tổ chức vận hành hệ thống các công trình thủy lợi, đảm bảo an toàn phòng chống thiên tai, bão lũ.

- Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ và của thành phố và phường về hỗ trợ, cứu trợ đối với các gia đình bị thiệt hại về người và tài sản do thiên tai, bão lũ gây ra, đồng thời hướng dẫn các phường giải quyết tốt các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

- Tổ chức trực ban theo quy định; kịp thời thông tin, cảnh báo đến các đơn vị để chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; thu thập thông tin, xử lý thông tin, báo cáo Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS phường để chỉ đạo kịp thời.

- Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án đảm bảo giao thông; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tu bổ, sửa chữa các nhà xung yếu; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai cho các công trình xây dựng công cộng và dân dụng, phương án phòng chống và cứu sập nhà cửa; đảm bảo an toàn cho người, phương tiện tại các bến phà, đò; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư tham gia xử lý sự cố, thiên tai.

- Chủ trì, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dự trữ hàng hóa thiết yếu phục vụ công tác phòng chống và khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai.

- Phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân phường ưu tiên bố trí vốn cho công tác tu bổ nâng cấp công trình thủy lợi, phòng chống thiên tai.

- Tham mưu cho UBND phường bố trí kinh phí cho Ban Chỉ huy PCTT, TKCN&PTDS hoạt động, đề xuất sử dụng nguồn kinh phí dự phòng để phục vụ công tác phòng chống thiên tai, khắc phục hậu quả thiên tai và các vấn đề liên quan đến chính sách tài chính trong công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm

cứu nạn, thẩm định các dự án đầu tư khắc phục cơ sở hạ tầng bị hư hỏng sau thiên tai.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

Chủ trì, phối hợp với cơ quan thường trực Ban Chỉ huy tăng cường công tác tuyên truyền Luật Đê điều, Luật Phòng chống thiên tai, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, thành phố về công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; thông tin kịp thời, chính xác các bản tin dự báo, cảnh báo, tình hình diễn biến thời tiết, thiên tai trên hệ thống truyền thanh của phường để mọi người dân biết và chủ động phòng, tránh.

- Thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin về diễn biến thiên tai đến cơ quan, địa phương nhằm đảm bảo an toàn các công trình cơ sở hạ tầng; các di tích văn hóa - lịch sử trên địa bàn phường. Phối hợp các trạm viễn thông trên địa bàn đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo phòng, chống mưa, bão và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Chỉ đạo các trường học trên địa bàn thực hiện tốt công tác Phòng, chống lụt, bão, khắc phục hậu quả thiên tai trong ngành giáo dục; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an toàn cho các trường học, giáo viên, học sinh và cơ sở giáo dục đào tạo khi có thiên tai xảy ra; phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan tuyên truyền kiến thức phòng chống và giảm nhẹ thiên tai trong nhà trường.

- Chỉ đạo Trạm y tế đảm bảo nhân lực, thuốc men kịp thời ứng cứu, cấp cứu kịp thời cho nhân dân vùng thiên tai.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án dự trữ thuốc chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư phục vụ công tác phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tổ chức thực hiện tốt các chính sách về hỗ trợ đối với các hộ dân bị thiệt hại, bị thương, nhà cửa bị hư hỏng, sập đổ do thiên tai gây ra. Đồng thời, hướng dẫn các thủ tục giải quyết các chính sách, chế độ đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định.

4. Công an phường

- Sẵn sàng lực lượng để huy động cán bộ, chiến sỹ, cùng với phương tiện, trang thiết bị của đơn vị tham gia sơ tán, di dời dân, ứng phó với tình huống khi có mưa lớn, giông lốc, sạt lở các tuyến đê bao, tổ chức tìm kiếm cứu nạn, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn phường hội và giúp đỡ Nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai theo đề nghị của UBND phường, Trưởng ban Chỉ huy phường.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập PCTT & TKCN, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng

các phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn kịp thời, có hiệu quả trong công tác cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Bố trí lực lượng, điều tiết giao thông, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ các công trình trọng điểm, tài sản của Nhân dân, Nhà nước và Các tổ chức khác tại khu vực xảy ra thiên tai.

5. Ban Chỉ huy quân sự phường

- Xây dựng kế hoạch, phương án về công tác tìm kiếm cứu nạn ứng phó với các loại hình thiên tai. Trú trọng các nội dung: Nguồn lực ứng phó thiên tai, phương tiện, vật tư, trang thiết bị phục vụ cứu hộ, cứu nạn; đề xuất nhu cầu trang thiết bị phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn; phương án hiệp đồng các lực lượng vũ trang trong công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; phương án bố trí lực lượng, phương tiện ứng phó, xử lý tình huống khẩn cấp và tìm kiếm cứu nạn do thiên tai: bão, lũ, sạt lở đất các tuyến kênh, đường giao thông nông thôn, lốc xoáy,... phương án ứng phó với các loại hình thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn phường.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị liên quan trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng cứu, cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống, sự cố thiên tai, bão lũ xảy ra.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tập kết, quản lý sử dụng phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả trong công tác tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra thiên tai, bão lũ, đặc biệt là các khu vực trọng điểm xung yếu.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức hiệp đồng, huy động, bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng cứu các tình huống khẩn cấp về sự cố, thiên tai, thực hiện tìm kiếm cứu nạn và tham gia cứu hộ đề, các công trình trọng điểm xung yếu khi có sự cố xảy ra.

- Xây dựng phương án huy động lực lượng và phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng tham gia sơ tán, di dời dân, tìm kiếm cứu nạn khi có đề nghị của UBND phường, Trưởng ban Ban Chỉ huy phường.

6. Trạm Y tế phường

Đảm bảo y tế cho công tác Chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự phường; bố trí, huy động lực lượng viên chức y tế ứng phó kịp thời các tình huống để cứu, chữa người bị thương tại các khu vực xảy ra thiên tai. Chuẩn bị đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị, phương tiện, vật tư, hoá chất y tế,... đảm bảo cho công tác cấp cứu, điều trị, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; vệ sinh môi trường, nguồn nước sinh hoạt; phòng, chống dịch bệnh; vệ sinh an toàn thực phẩm,... để khắc phục hậu quả thiên tai.

7. Các đơn vị trường học

Xây dựng kế hoạch phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, đảm bảo an toàn

cho giáo viên, học sinh. Tăng cường phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước cho trẻ em. Chủ động kế hoạch phối hợp với các ngành liên quan cùng Ủy ban nhân dân xã đảm bảo an toàn về giao thông đi lại, an ninh trật tự, an toàn sức khỏe cho học sinh; kiểm tra, xác minh, thống kê, đánh giá thiệt hại và báo cáo kịp thời, đúng quy định.

8. Các đơn vị quản lý điện trên địa bàn:

Phối hợp với các phường, các ngành, đơn vị liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an toàn hệ thống điện; ưu tiên cấp điện cho trụ sở các cơ quan Đảng, Chính quyền, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS phường, các trạm bơm, các cống tiêu úng đầu mối.

9. Các ban, ngành, đơn vị liên quan

căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra trong phạm vi quản lý; đồng thời sẵn sàng chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện cần thiết để phối hợp với các địa phương, đơn vị tham gia phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công chỉ đạo của Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS phường

10. Các thành viên Ban Chỉ huy

trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra, đôn đốc công tác chuẩn bị phòng ngừa, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra và công tác khắc phục hậu quả ngay sau khi thiên tai xảy ra.

11. Đề nghị Ủy ban mặt trận tổ quốc và các đoàn thể phường

Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về phòng, chống, ứng phó thiên tai; phối hợp thực hiện công tác sơ cấp cứu, chữa trị người bị nạn; tích cực vận động các đơn vị, tổ chức giúp đỡ Nhân dân và các ấp bị thiệt hại; tổ chức tiếp nhận và phân phối hàng cứu trợ kịp thời cho các gia đình bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

VI. NGUỒN KINH PHÍ

- Ngân sách nhà nước: Từ ngân sách Trung ương hỗ trợ theo kế hoạch hàng năm, hỗ trợ đột xuất khi xảy ra các tình huống thiên tai và ngân sách thành phố, phường.

- Quỹ phòng, chống thiên tai của thành phố và các nguồn tài trợ, viện trợ hợp pháp khác, hội hoá, nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài phường.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch Chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự phường năm 2025 của phường; các phòng, ban, ngành, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS tiến hành rà

soát, bổ sung hoàn thiện Kế hoạch, Phương án phòng chống thiên tai, Tm kiểm cứu nạn và Phòng thủ dân sự của đơn vị mình để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

2. Các cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn cần chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo lĩnh vực quản lý phù hợp với đặc điểm, tình hình thiên tai trên địa bàn; phối hợp tích cực với các phòng, ban, ngành của phường, các địa phương trong công tác phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

3. Giao Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN&PTDS phường tổ chức kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban, ngành, đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn phường triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy Chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự phường.

Trên đây là Kế hoạch Phòng chống thiên tai, Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự phường năm 2025, yêu cầu các phòng, ban, ngành, cơ quan đơn vị, các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục QLTNN và PCTT thành phố;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan;
- Thành viên BCH PCTT-TKCN&PTDS phường;
- Các Tổ dân phố thuộc phường;
- Cổng thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

- Luvu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trần Dương



PHỤ LỤC 1: LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN, VẬT TƯ PCTT&TKCN (KHU VỰC TUYẾN ĐỀ TÀI LẠCH TRAY)

Số TT	Đơn vị	Lực lượng				Phương tiện, dụng cụ, vật tư										Hậu cần		
		Ban Chỉ huy (người)	Lực lượng xung kích (người)	Lực lượng tuần tra canh gác (người)	Tổng cộng (người)	Ô tô con (cái)	Ô tô tải (cái)	Máy xúc (cái)	Máy phát điện (cái)	Xuồng (cái)	Áo phao (cái)	Phao tròn (cái)	Mai (cái)	Cuốc (cái)	Xẻng (cái)		Bao dứa (cái)	Cọc tre (cái)
1	Phường An Dương	20	180	10	15	6	7	7	1	-	300	105	30	20	50	5,000	3,000	Dự trữ kinh phí, lương thực, thực phẩm dùng cho 5 ngày sinh hoạt
	Tổng cộng	20	180	10	15	6	7	7	1	-	300	105	30	20	50	5,000	3,000	

PHỤ LỤC 2: LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN, VẬT TƯ PCTT&TKCN CƠ ĐỘNG CHO THÀNH PHỐ

Số TT	Các địa phương, đơn vị tham gia PCTT&TKCN	Lực lượng, phương tiện cơ động cho thành phố	
		Lực lượng (người)	Ô tô (chiếc)
1	Phường An Dương	60	10
	Tổng cộng	60	10

PHỤ LỤC 3: LỰC LƯỢNG PHƯƠNG TIỆN, VẬT TƯ PCTT&TKCN (~~BAN CHỈ HUY~~ PCTT-TKCN&PTDS PHƯỜNG)

Số TT	Các cơ quan, đơn vị tham gia	Lực lượng			Phương tiện									
		Ban Chỉ huy	Thường trực	Tổng cộng	Ô tô con	Ô tô tải	Xe cứu thương, xe thang chuyên dùng	Máy xúc	Xuồng máy	Đá học	Bao tải	Phao tròn	Áo phao	Nhà bạt
		(người)	(người)	(người)	(chiếc)	(chiếc)	(chiếc)	(chiếc)	(chiếc)	(m3)	(chiếc)	(chiếc)	(chiếc)	(bộ)
1	Phường An Dương	5	11	16	5	5	1	5			1500	150	100	2
	Tổng cộng	5	11	16	5	5	1	5	-	-	1,500	150	100	2